

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 02 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20, 21 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị Q; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 07 năm 1973, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình K (đã chết); con bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1948; có chồng: Vũ Văn L, sinh năm 1972 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/01/2008 bị Công an huyện Q, tỉnh Nghệ an xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) về hành vi “Tàng trữ, mua bán, vận chuyển pháo”. Đã chấp hành nộp phạt ngày 25/01/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 28/11/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/11/2019 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1972

Trú tại: Xóm 2, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Phan Văn H- sinh năm 1969.

Trú tại: Xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 22/11/2019, khi Hoàng Thị Q đang thu mua cá khô và một số đồ hải sản tại khu chợ thuộc xóm 2, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ an để mang lên khu vực chợ thuộc Xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An bán kiếm lời thì có một người đàn ông (Q không rõ tên tuổi địa chỉ) đến đặt vấn đề nhờ Q vận chuyển 02 (hai) túi ni lông màu đen chứa pháo lên khu vực gần cây xăng thuộc xóm 8, xã N, thị xã T sẽ có người đón lấy với giá với giá 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), Q đồng ý và nhận số tiền công 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) như đã thỏa thuận. Sau đó, Q một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda WASE RSX màu đỏ đen, BKS 37L1- 034XX đi từ Xóm 2 xã S, huyện Q lên khu vực chợ N, thị xã T mang theo hai túi ni lông chứa pháo, túi thứ nhất có kích thước (37 x 37 x 14) cm bên trong có chứa 15 hộp pháo hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (35 x 3,5 x 8) cm bên ngoài bọc bằng giấy cát tông màu đỏ in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có nhiều quả pháo hình trụ tròn màu đỏ liên kết với nhau, mỗi quả có đường kính 0,8cm, dài 3,8cm; túi thứ hai có kích thước (40 x 36 x 17) cm, bên trong có chứa 05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (18 x 15 x 8)cm bên trong có nhiều quả pháo hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang đứng ở khu vực gần cây xăng thuộc xóm 8, xã N, thị xã T để đợi giao hai túi ni lông chứa pháo thì bị tổ công tác Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) túi ni lông màu đen bên trong có chứa pháo.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 22/11/2019 của Công an thị xã T xác định: 15 hộp hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (35 x 35 x 8)cm, bên ngoài mỗi hộp bọc bằng giấy cát tông màu đỏ có in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có các vật trụ hình tròn màu đỏ liên kết với nhau nghi là pháo nổ có khối lượng 09 kg (chín ki lô gam)

05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (18 x 15 x 8)cm, bên trong có nhiều quả hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm, nghi là pháo nổ có khối lượng là 02 kg (hai ki lô gam).

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Hoàng Thị Q có khối lượng là 11 kg (mười một ki lô gam).

Tại kết luận giám định số 372/KL-PC09(CN) ngày 26/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 15 hộp hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (35 x 35 x 8)cm và 05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (18 x 15 x 8)cm thu giữ của Hoàng Thị Q đều là pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Hoàng Thị Q về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 - BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Q từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS, tuyên tịch thu, tiêu huỷ:

- Một thùng giấy bìa cát tông hình hộp chữ nhật, kích thước (45 x 41 x 35)cm, bên trong có chứa hai túi ni lông:

- + Túi thứ nhất có 14 hộp pháo hoa hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 35 x 3,5 x 8 cm, bên ngoài bọc bằng giấy cát tông màu đỏ in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có nhiều quả pháo hình trụ tròn màu đỏ liên kết với nhau, mỗi quả có đường kính 0,8cm, dài 3,8cm.

- + Túi thứ hai bên trong có chứa 04 (bốn) bao ni lông trong suốt, mỗi bao có kích thước (18 x 15 x 8)cm, bên trong có nhiều quả pháo hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm.

Tổng khối lượng của hai túi là 10 kg (đã lấy mẫu đi giám định của hai loại pháo đựng trong hai túi là 01 kg và sử dụng hết trong quá trình giám định). Vật chứng khác là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WASE RSX màu đỏ đen, BKS 37L1- 03452 đăng ký mang tên Vũ Văn L. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh L (chồng của Hoàng Thị Q), Khi Q sử dụng chiếc xe máy để đi vận chuyển pháo, anh L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Q, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 53 ngày 28/11/2019 là đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Biện pháp tư pháp: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) nên đề nghị Hội đồng xét xử truy thu nơi bị cáo để tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát đã đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 05 giờ 30 phút ngày 22/11/2019 tại xóm 8, xã N, thị xã T cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/11/2019 tại xóm 8, xã N, thị xã T, Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị Q đang có hành vi đưa hàng cấm là pháo nổ từ huyện Q, tỉnh Nghệ An lên thị xã T, tỉnh Nghệ An bằng phương tiện xe máy cho một người không quen biết để lấy số tiền công 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng). Số pháo nổ mà Q vận chuyển khi bị bắt quả tang là 15 (mười Lăm) hộp pháo hoa hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 35 x 3,5 x 8 cm, bên ngoài bọc bằng giấy cát tông màu đỏ in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có nhiều quả pháo hình trụ tròn màu đỏ liên kết với nhau, mỗi quả có đường kính 0,8cm, dài 3,8cm; 05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (18 x 15 x 8)cm, bên trong có nhiều quả pháo hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm. Tổng khối lượng Pháo thu giữ của Hoàng Thị Q khi vận chuyển là 11kg (mười một kilôgam). Căn cứ vào kết quả giám định số 372/KL-PC09(CN) ngày 26/11/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 15 hộp hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước (35 x 35 x 8)cm và 05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (18 x 15 x 8)cm thu giữ của Hoàng Thị Q đều là pháo nổ.

Như vậy đã có đầy đủ yếu tố để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Thị Q đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 - BLHS như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi “Vận chuyển pháo nổ” là loại hàng bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng vì háo lợi nên vẫn cố ý thực hiện, vậy cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và các hình phạt khác, nhưng qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 02/12/2019 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa, thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, có thu

nhập thấp, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, mẹ chồng bị bệnh hiểm nghèo, còn chồng của bị cáo bị bệnh thần kinh nên ảnh hưởng đến chức năng vận động, vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, kết hợp với việc xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ các điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm một thùng giấy bìa cát tông hình hộp chữ nhật, kích thước (45 x 41 x 35)cm, bên trong có chứa hai túi ni lông:

- + Túi thứ nhất có 14 hộp pháo hoa hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 35 x 3,5 x 8 cm, bên ngoài bọc bằng giấy cát tông màu đỏ in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có nhiều quả pháo hình trụ tròn màu đỏ liên kết với nhau, mỗi quả có đường kính 0,8cm, dài 3,8cm.

- + Túi thứ hai bên trong có chứa 04 (bốn) bao ni lông trong suốt, mỗi bao có kích thước (18 x 15 x 8)cm, bên trong có nhiều quả pháo hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm.

Tổng khối lượng của hai túi là 10 kg (đã lấy mẫu đi giám định của hai loại pháo đựng trong hai túi là 01 kg và sử dụng hết trong quá trình giám định), nay cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS. Vật chứng khác là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WASE RSX màu đỏ đen, BKS 37L1- 034xx đăng ký mang tên Vũ Văn L. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh L (chồng của Hoàng Thị Q), khi Q sử dụng chiếc xe máy để vận chuyển pháo, anh L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Q, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 53 ngày 28/11/2019 là đúng quy định nên không đặt ra để xem xét.

[8] Biện pháp tư pháp: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) nên cần truy thu nơi bị cáo để tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS.

[9] Đối với người đàn ông đã có hành vi thuê Hoàng Thị Q vận chuyển pháo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Q phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị Q về cho UBND xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hoàng Thị Q thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hoàng Thị Q cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; Điều 106 - BLTTHS; Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 01/2017/TT-BTP ngày 23/01/2017 quy định về quản lý kho vật chứng, tài sản tạm giữ trong Thi hành án Dân sự: Tịch thu tiêu hủy một thùng giấy bìa cát tông hình hộp chữ nhật, kích thước (45 x 41 x 35)cm, bên trong có chứa hai túi ni lông:

- + Túi thứ nhất có 14 hộp pháo hoa hình chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 35 x 3,5 x 8 cm, bên ngoài bọc bằng giấy cát tông màu đỏ in các dòng chữ nước ngoài, bên trong có nhiều quả pháo hình trụ tròn màu đỏ liên kết với nhau, mỗi quả có đường kính 0,8cm, dài 3,8cm.

- + Túi thứ hai bên trong có chứa 04 (bốn) bao ni lông trong suốt, mỗi bao có kích thước (18 x 15 x 8)cm, bên trong có nhiều quả pháo hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả là 2,5cm, gắn dây màu xanh dài 2,5cm.

Tổng khối lượng của hai túi là 10 kg (đã lấy mẫu đi giám định của hai loại pháo đựng trong hai túi là 01 kg và sử dụng hết trong quá trình giám định),

Tang vật trên hiện có tại Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản bàn giao VKTBKT - ĐD, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ theo Nghị định 25/NĐ-CP; Nghị định 26/NĐ-CP ngày 07/01/2020, giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà và Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà. Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa phối hợp với Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hòa xử lý theo quy định.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS: Truy thu số tiền nơi bị cáo Hoàng Thị Q là 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Hoàng Thị Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Ban chỉ huy quân sự thị xã Thái Hoà;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan